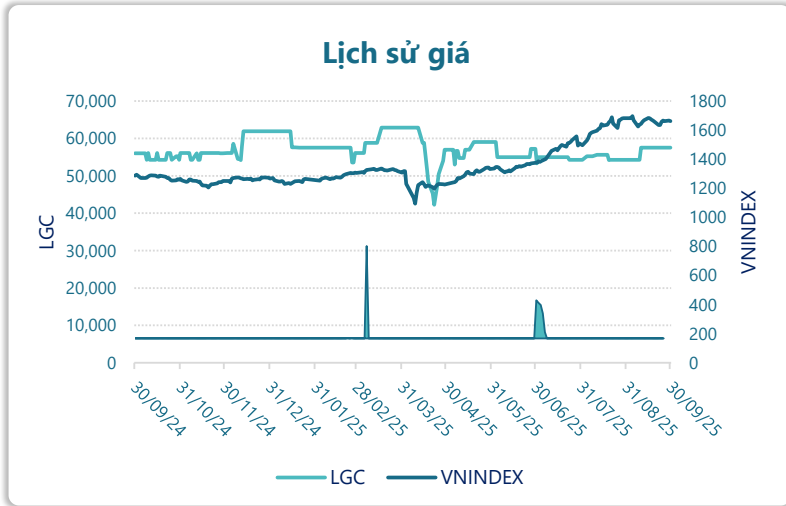




## CTCP Đầu tư Cầu đường CII (HSX: LGC)



Thông tin giao dịch	30/09/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	<b>62,300</b>
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	62,886
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	42,256
SL cổ phiếu LH	192,854,765
KLGD BQ 20 phiên (CP)	225
% sở hữu nước ngoài	40.9%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	12,015
P/E	24.0
EPS	2,601

**DT thuần**  
Q3/25

**672**

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 30.0 | 4.6%

YoY: ▲ 68.0 | 11.2%

**LN sau thuế**  
Q3/25

**157**

tỷ VNĐ

QoQ: ▼ 48.0 | -23.3%

YoY: ▲ 16.0 | 11.5%

**Tỷ suất lãi EBIT**  
Q3/25

**62.3%**

+/- YoY: ▼ 15.0%

**DT thuần**  
9T 2025

**1,949**

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 60.0 | 3.2%

**LN sau thuế**  
9T 2025

**572**

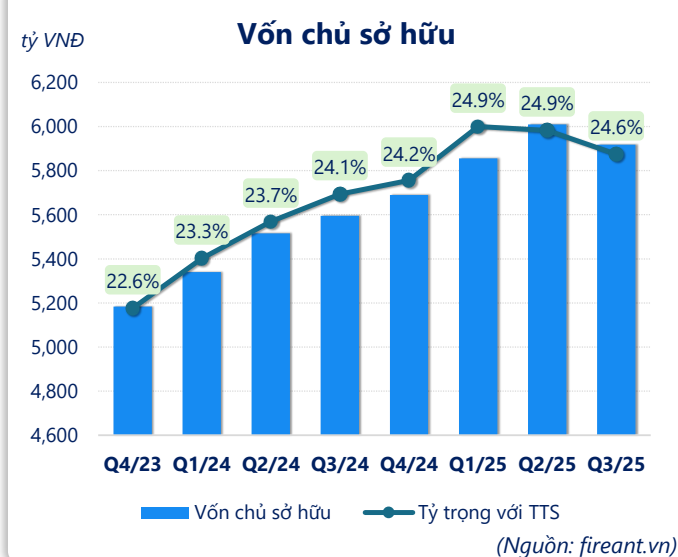
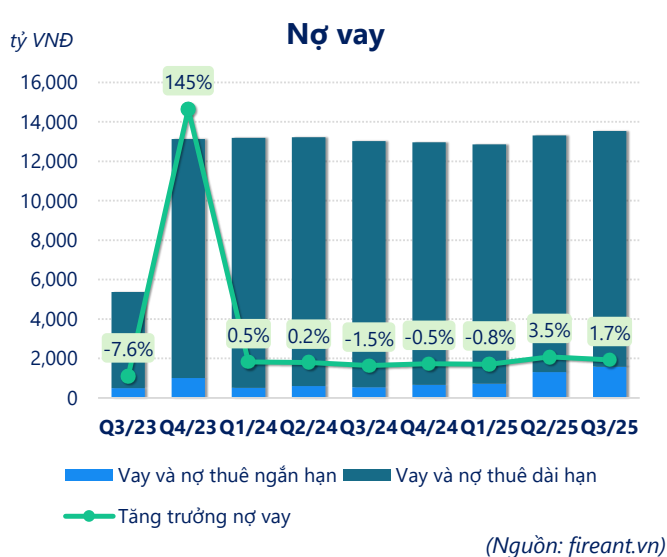
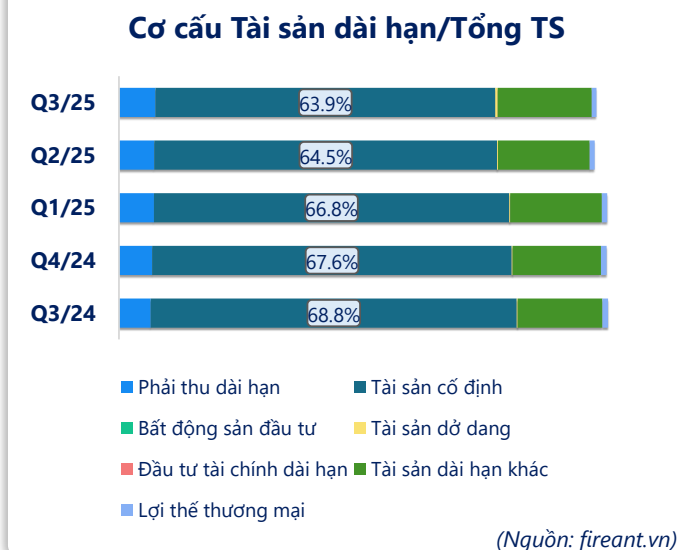
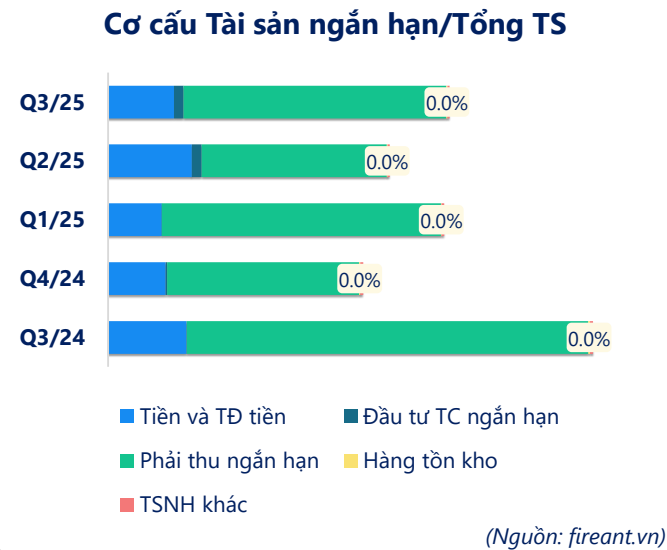
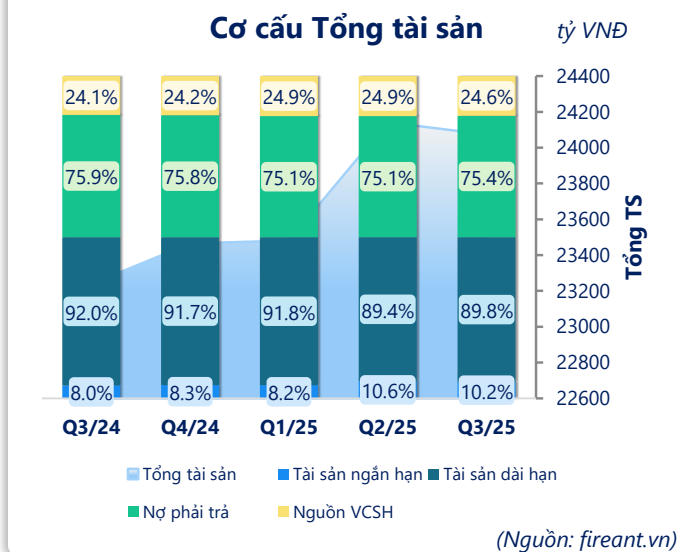
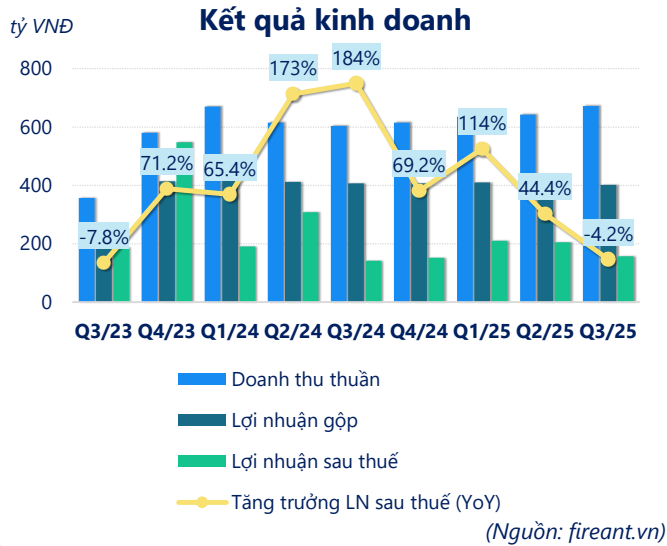
tỷ VNĐ

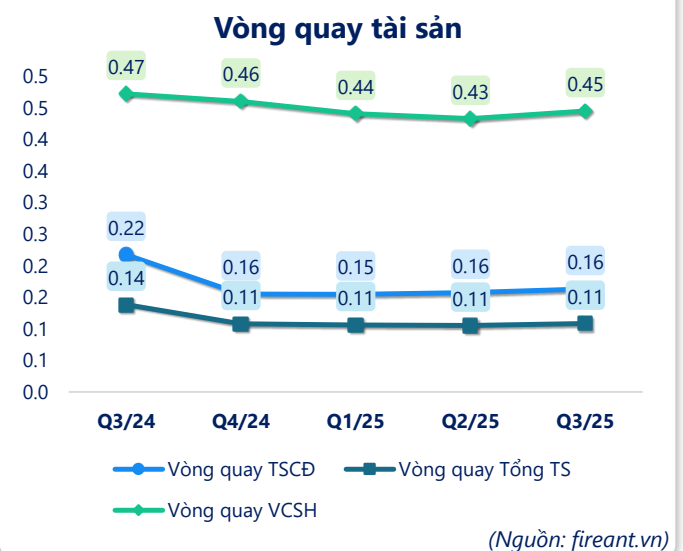
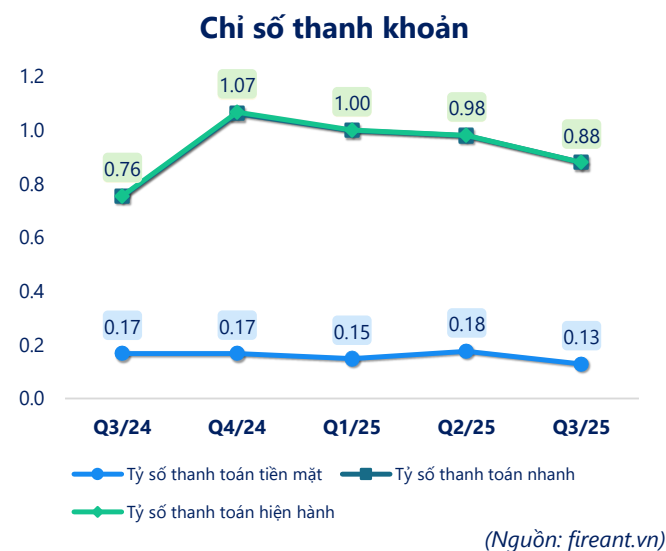
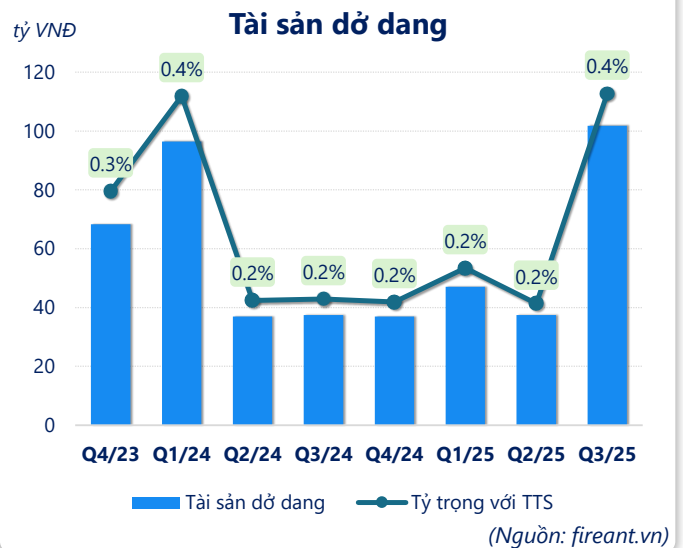
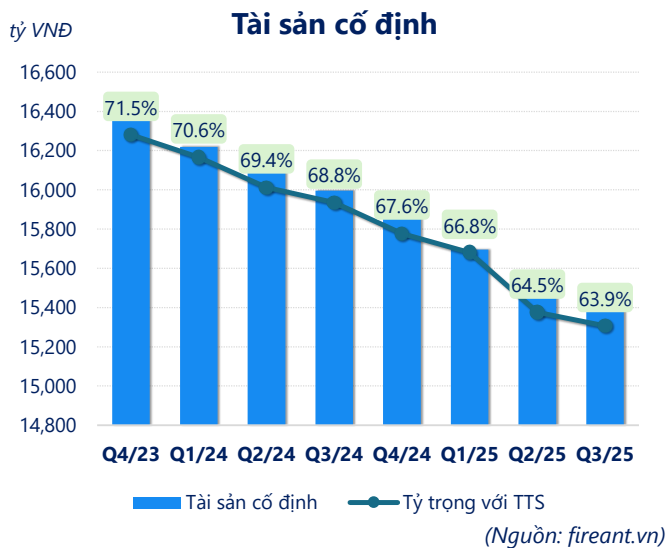
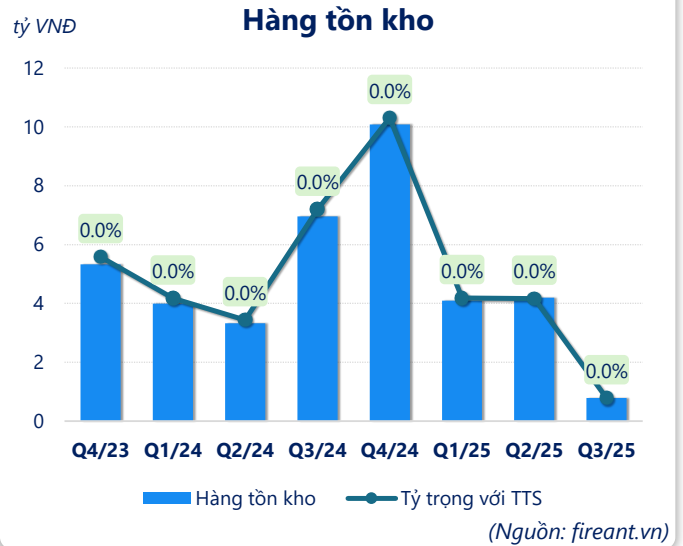
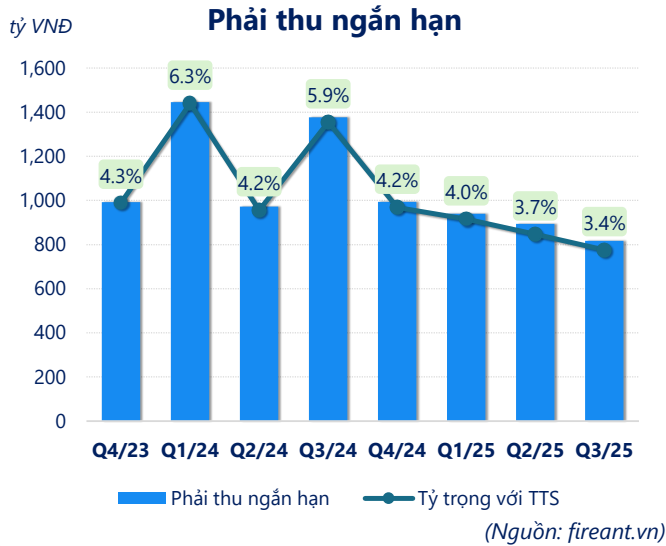
YoY: ▼ 68.0 | -10.6%

**ROE**  
Q3/25

**8.7%**

+/- YoY: ▼ 9.0%





<b>CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b> (tỷ VNĐ)	<b>Q3/24</b>	<b>Q4/24</b>	<b>Q1/25</b>	<b>Q2/25</b>	<b>Q3/25</b>
<b>Tổng tài sản</b>	<b>23,240</b>	<b>23,465</b>	<b>23,482</b>	<b>24,142</b>	<b>24,073</b>
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1,857</b>	<b>1,944</b>	<b>1,916</b>	<b>2,548</b>	<b>2,454</b>
Tiền và tương đương tiền	411	305	285	457	358
Đầu tư tài chính ngắn hạn	50.6	624	674	1,180	1,253
Phải thu ngắn hạn	1,377	993	940	894	817
Hàng tồn kho	6.96	10.1	4.10	4.19	0.78
Tài sản ngắn hạn khác	11.0	11.2	13.0	13.5	25.2
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>21,383</b>	<b>21,521</b>	<b>21,566</b>	<b>21,594</b>	<b>21,619</b>
Phải thu dài hạn	1,390	1,470	1,539	1,609	1,647
Tài sản cố định	15,996	15,864	15,695	15,565	15,392
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	37.4	36.9	47.1	37.4	102
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	3,706	3,904	4,047	4,154	4,258
Lợi thế thương mại	254	246	237	229	220
<b>Nợ phải trả</b>	<b>17,644</b>	<b>17,775</b>	<b>17,626</b>	<b>18,133</b>	<b>18,155</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>2,458</b>	<b>1,823</b>	<b>1,916</b>	<b>2,599</b>	<b>2,790</b>
Vay và nợ thuê ngắn hạn	535	666	721	1,317	1,579
Phải trả người bán ngắn hạn	354	391	371	385	362
Nợ dài hạn	15,186	15,952	15,710	15,534	15,365
Vay và nợ thuê dài hạn	12,493	12,302	12,141	11,993	11,958
<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>5,596</b>	<b>5,690</b>	<b>5,856</b>	<b>6,009</b>	<b>5,918</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>5,596</b>	<b>5,690</b>	<b>5,856</b>	<b>6,009</b>	<b>5,918</b>
Vốn điều lệ	1,929	1,929	1,929	1,929	1,929
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)